TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/KDTM-PT
Ngày 20 tháng 01 năm 2022
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước.
- Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Trúc Phương
  Ông Nguyễn Chí Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Ông Nguyễn Tấn Tài – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 tháng 01 và ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2021/TLPT-KDTM ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 05/2021/QĐXXPT-KDTM ngày 22 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa xét xử phúc thẩm số 41/2021/QĐPT-KDTM ngày 12 tháng 7 năm 2021; Thông báo thời gian mở phiên tòa xét xử phúc thẩm số 02/TB-TA ngày 29 tháng 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa xét xử phúc thẩm số 10/2021/QĐPT-KDTM ngày 18 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa xét xử phúc thẩm số 13/2021/QĐPT-KDTM ngày 02 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa xét xử phúc thẩm số 16/2021/QĐPT-KDTM ngày 21 tháng 12 năm 2021giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: QĐTPTTĐT

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Thanh S – Chức vụ: Giám đốc.

Cùng địa chỉ: Số 12-14 HV, Phường 2, TPCL, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Việt P– Chức vụ: Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Tổng hợp QĐTPTTĐT

- *Bị đơn*: Công ty TNHH HSĐT.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Vũ N– Chức vụ: Giám đốc.

Cùng địa chỉ: Khóm 2, TTMA, huyện TM, Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Công ty: Bà Dương Hồng P, sinh năm 1975 theo văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 8 năm 2020.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH HSĐT: Luật sư Mai Tiến Luật- Công ty luật TNHH MTV BigBoss Law – Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ: Số 25, GS01, khu phố Tây B, phường ĐH, thành phố DA, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Võ Thanh T, sinh năm 1975;

2. Bà Dương Hồng P, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Số 39/11, đường số 60, phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Phong, bà Phương, luật sư Mai Tiến Lcó mặt tại phiên tòa; ông Tú vắng mặt tại phiên tòa. Riêng luật sư Mai Tiến Lvắng mặt tại phiên tòa ngày 20/01/2022.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp ông Thái Việt Ptrình bày:

QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp có cho Công ty TNHH HSĐT vay vốn để thực hiện dự án Trường mầm non Minh Đức - huyện Tháp Mười và dự án Trường mầm non Minh Đức - thị xã Hồng Ngự theo các hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

1. Hợp đồng tín dụng đầu tư số 05/2014/HĐTD-QĐTPT ngày 10/12/2014, Phụ lục Hợp đồng số 05.1/2015/PLHĐTD-HĐTPT ngày 28/5/2015, Phụ lục Hợp đồng số 05.2/2015/PLHĐTD-HĐTPT ngày 04/12/2015, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 05.1/2016/HĐTD-QĐTPT ngày 22/4/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 02/2018/HĐTD-QĐTPT ngày 22/01/2018.

- Mức vay theo hợp đồng là 16.892.000.000 đồng.

- Số vốn đã giải ngân thực tế: 16.892.000.000 đồng.

- Thời hạn vay: 15 năm, kể từ ngày rút vốn lần đầu (tháng 12/2014).

- Lãi suất nợ trong hạn (tính trên số dư nợ trong hạn): 9%/năm.

- Lãi suất nợ quá hạn (tính trên nợ gốc và lãi chậm trả): 150% lãi suất nợ trong hạn.

(Đến ngày 01/02/2016 điều chỉnh lãi suất là 6%/năm).

- Kỳ hạn trả nợ gốc: 03 tháng/kỳ.

- Kỳ hạn trả lãi: 03 tháng/kỳ.

- Ngày đến hạn trả nợ của hợp đồng là ngày 25/6/2016.

- Tài sản thế chấp gồm: Quyền khai thác và Công trình xây dựng Trường mầm non Minh Đức - thị trấn Mỹ An, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 05.2/2014/TCQTS-QĐTPT ngày 10/12/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 05.6/2016/HĐTCTSGLVĐ ngày 20/7/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT.

- Số nợ đã trả: Từ tháng 12/2014 đến tháng 5/2020, Công ty chỉ trả được nợ gốc và lãi đối với Hợp đồng tín dụng trên là 6.583.304.918 đồng, trong đó vốn gốc là 2.690.841.918 đồng và lãi 3.892.463.000 đồng.

- Nợ vay còn lại tạm tính đến ngày 31/12/2020 gồm gốc là 14.201.158.082 đồng và lãi là 2.244.254.000 đồng.

2. Hợp đồng tín dụng đầu tư số 01/2016/HĐTD-QĐTPT ngày 04/3/2016, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/2017/HĐTD-QĐTPT ngày 17/5/2017 và Hợp đồng sửa đổi số 02/2018/HĐTD-QĐTPT ngày 31/7/2018.

- Mức vay theo hợp đồng là 31.000.000.000 đồng.

- Số vốn đã giải ngân thực tế: 30.692.727.000 đồng.

- Thời hạn vay: 15 năm 09 tháng, kể từ ngày rút vốn lần đầu (ngày 15/3/2016).

- Lãi suất nợ trong hạn (tính trên số dư nợ trong hạn): 6%/năm.

- Lãi suất nợ quá hạn (tính trên nợ gốc và lãi chậm trả): 150% lãi suất nợ trong hạn.

- Kỳ hạn trả nợ gốc: 03 tháng/kỳ.

- Kỳ hạn trả lãi: 03 tháng/kỳ, cùng kỳ với trả nợ gốc.

Từ tháng 3/2016 đến tháng 5/2020, công ty TNHH Hưng Sơn chỉ trả được nợ gốc và lãi cho QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp theo hợp đồng tín dụng là: 3.721.026.515 đồng. Trong đó, vốn gốc 3.000.000 đồng, lãi 3.718.026.575 đồng. Tổng gốc và lãi còn lại của Hợp đồng tín dụng tính đến ngày 31/12/2020 gồm gốc là 30.689.727.000 đồng và lãi 4.626.136.425 đồng.

- Tài sản thế chấp gồm:

Quyền khai thác Trường mầm non Minh Đức - thị xã Hồng Ngự, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01.2/2016/TCQTS-QĐTPT ngày 04/3/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT;

Nhánh rẽ trung thế 3P-22KVA và Trạm biến áp 3P-320KVA Trường mầm non Minh Đức-thị xã Hồng Ngự theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 04/2016/HĐTCTS ngày 15/8/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT;

Quyền sử dụng đất và nhà trên đất thuộc thửa 51, tờ bản đồ số 63 tọa lạc tại phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, loại đất ở tại đô thị; Giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH07348 do UBND thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp ngày 07/12/2015. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 04/2018/HĐTCQSDĐ - TSGLVĐ ngày 20/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất thửa 614, tờ bản đồ số 72 tọa lạc tại xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, diện tích 1000,6 m^2, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH00995 do UBND huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/11/2010. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03/2018/HĐTCQSDĐ ngày 21/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

08 thiết bị thuộc vốn tự có của Công ty tại Trường mầm non Minh Đức, thị xã Hồng Ngự. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 05/2018/HĐTCTS ngày 25/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH HSĐT.

Tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 38 tờ bản đồ số 32 tọa lạc tại phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự; Tài sản gắn liền với đất dự án Trường mầm non Minh Đức, thị xã Hồng Ngự, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CA 140800; số vào sổ cấp GCN: CT04033 do UBND tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/12/2015; cập nhật ngày 29/01/2018). Theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01.2/2019/HĐTCTSGLVĐ – QĐTPT ngày 10/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH HSĐT.

Quyền sử dụng đất diện tích 1.089 m^2 thuộc thửa 78 tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00245 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất diện tích 791 m^2 thuộc thửa 53 tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00246 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất diện tích 4.220,2 m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00247 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Nay, QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp yêu cầu Công ty TNHH HSĐT trả tổng số tiền nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 31/12/2020 của các hợp đồng tín dụng như đã nêu trên, gồm gốc là 44.890.885.082 đồng, lãi trong hạn và quá hạn là 6.870.390.425 đồng; Đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi từ ngày 01/01/2021 đến khi thanh toán xong nợ vay theo các Hợp đồng tín dụng trên với lãi suất trong hạn 6%/năm và lãi quá hạn là 150%/năm lãi suất nợ trong hạn đến khi trả hết nợ vay.

Trường hợp Công ty TNHH HSĐT không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay thì yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp như đã nêu trên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên tòa và cũng không có văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án.

Tại quyết định Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười đã xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của QĐTPTTĐT

Buộc Công ty TNHH HSĐT có trách nhiệm thanh toán cho QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp tổng dư nợ gốc và lãi tạm tính từ ngày 25/12/2018 đến ngày 31/12/2020 là 51.761.275.507 đồng. Trong đó, nợ gốc là 44.890.885.082 đồng (bốn mươi bốn tỉ tám trăm chín mươi triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn không trăm tám mươi hai đồng) và lãi là 6.870.390.425 đồng (sáu tỉ, tám trăm bảy mươi triệu ba trăm chín mươi nghìn, bốn trăm hai mươi lăm đồng).

Kể từ ngày của ngày 01/01/2021, Công ty TNHH HSĐT còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đầu tư số 05/2014/HĐTD-QĐTPT ngày 10/12/2014, Phụ lục Hợp đồng số 05.1/2015/PLHĐTD-HĐTPT ngày 28/5/2015, Phụ lục Hợp đồng số 05.2/2015/PLHĐTD-HĐTPT ngày 04/12/2015, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 05.1/2016/HĐTD-QĐTPT ngày 22/4/2016, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 02/2018/HĐTD-QĐTPT ngày 22/01/2018 và Hợp đồng tín dụng đầu tư số 01/2016/HĐTD-QĐTPT ngày 04/3/2016, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/2017/HĐTD-QĐTPT ngày 17/5/2017, Hợp đồng sửa đổi số 02/2018/HĐTD-QĐTPT ngày 31/7/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp Công ty TNHH HSĐT không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm:

Quyền khai thác và Công trình xây dựng Trường mầm non Minh Đức - thị trấn Mỹ An, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 05.2/2014/TCQTS-QĐTPT ngày 10/12/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 05.6/2016/HĐTCTSGLVĐ ngày 20/7/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT.

Quyền khai thác Trường mầm non Minh Đức – thị xã Hồng Ngự, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01.2/2016/TCQTS-QĐTPT ngày 04/3/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT;

Nhánh rẽ trung thế 3P-22KVA và Trạm biến áp 3P-320KVA Trường mầm non Minh Đức-thị xã Hồng Ngự theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 04/2016/HĐTCTS ngày 15/8/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT;

Quyền sử dụng đất và nhà trên đất thuộc thửa 51, tờ bản đồ số 63 tọa lạc tại phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, loại đất ở tại đô thị; Giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH07348 do UBND thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp ngày 07/12/2015. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 04/2018/HĐTCQSDĐ - TSGLVĐ ngày 20/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất thửa 614, tờ bản đồ số 72 tọa lạc tại xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, diện tích 1000,6 m^2, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH00995 do UBND huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/11/2010. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03/2018/HĐTCQSDĐ ngày 21/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

08 (tám) thiết bị thuộc vốn tự có của Công ty tại Trường mầm non Minh Đức, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 05/2018/HĐTCTS ngày 25/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH HSĐT.

Tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 38 tờ bản đồ số 32 tọa lạc tại phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Tài sản gắn liền với đất dự án Trường mầm non Minh Đức, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CA 140800; số vào sổ cấp GCN: CT04033 do UBND tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/12/2015; cập nhật ngày 29/01/2018). Theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01.2/2019/HĐTCTSGLVĐ- QĐTPT ngày 10/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH HSĐT.

Quyền sử dụng đất diện tích 1.089 m^2 thuộc thửa 78 tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00245 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày

18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất diện tích 791 m^2 thuộc thửa 53 tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00246 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất diện tích 4.220,2 m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00247 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, thời hạn, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ, thời hiệu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 02/2/2021 Công ty TNHH HSĐT kháng cáo toàn bộ bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, yêu cầu hủy toàn bộ bản án nêu trên để xét xử lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Dương Hồng P yêu cầu điều chỉnh về lãi phạt, yêu cầu QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp trả lại số tiền 541.841.918 đồng trong thẻ tiết kiệm vì đây là tiền cá nhân của bà Phương chứ không phải tiền của Công ty TNHH HSĐT.

Ý kiến của Luật sư Mai Tiến Lngười bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười là vi phạm tố tụng nghiêm trọng không thể khắc phục được. Do bà Phương đang nằm viện. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không đúng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về 07 hợp đồng thế chấp, nguyên đơn yêu cầu công nhận 07 hợp đồng thế chấp mà tuyên khi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả

nợ thì QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là không đúng. Đối với tiền lãi nguyên đơn yêu cầu lãi chậm trả là lãi chồng lãi ảnh hưởng đến nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH HSĐT dẫn đến án phí cũng tăng theo. Thế chấp quyền khai thác là vi phạm pháp luật. Do ảnh hưởng dịch Covid 19 Trường mầm non không hoạt động được nên không trả được nợ, Công ty TNHH HSĐT gần như phá sản nhưng không có sự giúp đỡ của QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp mà khấu trừ số tiền thẻ tiết kiệm của bà Phương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án huyện Tháp Mười. Trường hợp không hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm thì đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần bản án theo hướng phân tích đã nêu trên.

Anh Thái Việt Ptrình bày: Thống nhất theo bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười đã tuyên, phần lãi chậm trả (lãi phạt) do Hội đồng xét xử quyết định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu:

+ Về tố tụng: Việc tuân thủ theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tòa án: Thông qua việc kiểm sát giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm ở tại phiên tòa hôm nay, thì thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành và thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nhận thấy các đương sự đã có sự chấp hành và thực hiện đúng về mọi quyền lợi và nghĩa vụ của mình theo quy định ở tại các Điều 70, 71, 72, 73, 86 BLTTDS và chấp hành tốt nội quy phiên tòa theo quy định tại Điều 234 BLTTDS.

+Về nội dung:

Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ cùng với các ý kiến có trong hồ sơ vụ án và đồng thời xét về kháng cáo của Công ty TNHH HSĐT do bà Dương Hồng P đại diện, nhận thấy;

Tại Bản án sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST, ngày 12/01/2021 của TAND huyện Tháp Mười nhận định;

Xét về các Hợp đồng tín dụng số 05/2014/HĐTD-QĐTPT, ngày 10/12/2014 (Phụ lục hợp đồng số 05.1 và 05.2/2015/PLHĐTD-HĐTPT, ngày 28/5/2015, 04/12/2015) và Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 05.1/2016/HĐTD-QĐTPT, ngày 22/4/2016, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 02/2018/HĐTD-QĐTPT, ngày 22/01/2018; Hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐTD-QĐTPT, ngày 04/3/2016 và hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/2017/HĐTD-QĐTPT, ngày 17/5/2017 và hợp đồng sửa đổi số 02/2018/HĐTD-QĐTPT, ngày 31/7/2018 giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp đã ký kết với Công ty TNHH HSĐT là có thật, hai bên đã thừa nhận

nên làm phát sinh quyền nghĩa vụ giữa các bên đã tham gia ký kết hợp đồng. Theo 02 Khế ước nhận nợ số 05/2014/KU, ngày 10/12/2014 với số tiền 16.892.000.000 đồng và Khế ước nhận nợ số 01/2016/KU-QĐTPT, ngày 04/3/2016 với tổng cộng số tiền vay là 30.692.727.000 đồng, theo Hợp đồng và khế ước nhận nợ thì bên vay phải có trách nhiệm trả vốn và lãi suất cho bên cho vay đúng hạn như đã thỏa thuận trong hợp đồng, nhưng kể từ khi vay tiền cho đến nay thì phía Công ty TNHH HSĐT đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Mặc dù, QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp có Thông báo đề nghị phía Công ty TNHH HSĐT thanh toán nợ vào các ngày 20/8/2019, 26/11/2019, 03/3/2020 nhưng phía Công ty TNHH Hưng Sơn vẫn vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Theo kết quả tất toán cụ thể thì hiện tại phía Công ty TNHH HSĐT còn nợ phía QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp số tiền nợ gốc là 44.890.885.082 đồng và lãi suất là 6.870.390.425 đồng. Tổng cộng 51.761.275.507 đồng.

Trên cơ sở, căn cứ đó nên phía nguyên đơn QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH HSĐT có trách nhiệm trả vốn gốc và lãi suất cho mình và đã được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc phía bị đơn Công ty TNHH HSĐT trả cho QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp số tiền nợ gốc là 44.890.885.082 đồng và lãi suất tạm tính kể từ ngày 25/12/2018 - 31/12/2020 là 6.870.390.425 đồng và tiếp tục tính lãi kể từ ngày 01/01/2021 cho đến khi trả xong khoản nợ, nếu trường hợp không trả được khoản nợ trên thì phía QĐTphát triển Đồng Tháp có quyền yêu cầu Cơ quan THSDS có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp để thu hồi nợ là hoàn toàn phù hợp theo quy định của pháp luật.

Xét về các Hợp đồng thế chấp quyền tài sản (QSDĐ, Quyền khai thác công trình xây dựng Trường học, đường điện Trung thế,…) cũng là trên cơ sở tự nguyện của phía Công ty TNHH HSĐT nhằm mục đích để đảm bảo cho 02 hợp đồng tín dụng trên. Nên các hợp đồng thế chấp này là đúng quy định và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Xét về kháng cáo; Công ty TNHH HSĐT do bà Dương Hồng P đại diện kháng cáo, thì nhận thấy; việc bà Phương kháng cáo có nội dung trình bày cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng về tố tụng và kể cả phần nội dung, nhưng bà Phương lại trình bày chung chung mà không có cơ sở hay chứng cứ gì để chứng minh rằng các phần yêu cầu này của bà Phương (đại diện cho Công ty TNHH HSĐT) là có cơ sở, căn cứ để phúc thẩm làm căn cứ xem xét. Do đó, xét thấy việc trình bày của Công ty TNHH HSĐT do bà Phương đại diện được nêu cụ thể trong đơn kháng cáo là chỉ dựa trên cơ sở trình bày của bà Phương, chứ thực tế thì Công ty TNHH HSĐT không có bất cứ tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho các yêu cầu của mình là có cơ sở, căn cứ để xem xét.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng cáo của Công ty TNHH HSĐT do bà Dương Hồng P đại diện kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm là hoàn toàn không có cơ sở, căn cứ để chấp nhận.

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS.

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH HSĐT do bà Dương Hồng P đại diện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm thì đề nghị xem xét, quyết định đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa và tranh luận của các đương sự, luật sư tại phiên tòa, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Sự có mặt của các đương sự: Ông Phong, bà Phương, luật sư Mai Tiến Luật có mặt tại phiên tòa; riêng luật sư Mai Tiến Luật vắng mặt phiên tòa ngày 20/01/2022. Ông Tú vắng mặt không lý do mặt dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho ông Tú nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt đối với ông Tú được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về kháng cáo: Ngày 02/2/2021 Công ty TNHH HSĐT kháng cáo toàn bộ bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, yêu cầu hủy toàn bộ bản án nêu trên do vi phạm nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn. Hội đồng xét xử xét thấy,Công ty TNHH HSĐT kháng cáo trong hạn luật định được quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Người đại diện của Công ty TNHH HSĐT bà Dương Hồng P cho rằng ngày 29/12/2020 bà đang nằm viện và có đơn xin hoãn phiên tòa sơ thẩm nhưng Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười vẫn xét xử vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy vụ án kinh doanh thương mại giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH Hưng Sơn được mở phiên tòa rất nhiều lần, cụ thể vào các ngày 30/9/2020 hoãn phiên tòa do bà Phương và ông Tú vắng mặt không lý do, ngày 15/10 hoãn phiên tòa do người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn có đơn xin hoãn phiên tòa, ngày 30/10 hoãn phiên tòa lý do người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn có đơn xin hoãn phiên tòa do gặp thiên tai (bão số 9) không đến tham dự phiên tòa, đồng thời bà Dương Hồng P đang cấp cứu tại Bệnh viện Thống Nhất, ngày 27/11 hoãn phiên tòa lý do bà Dương Hồng P có đơn xin hoãn phiên tòa do bệnh. Ngày 29/12/2020 bà Phương tiếp tục gửi đơn xin hoãn phiên tòa lý do bệnh, tuy nhiên bà Phương không nộp kèm theo chứng cứ chứng minh vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại

khách quan. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu hoãn phiên tòa của bà Phương là phù hợp quy định pháp luật. Do đó, bà Phương yêu cầu hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu của bà Phương yêu cầu QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp trả số tiền 541.841.918 đồng theo thẻ tiết kiệm số AH556537 vì đây là tiền tiết kiệm của cá nhân bà Phương chứ không phải của Công ty TNHH HSĐT. Hội đồng xét xử xét thấy ngày 03/8/2018 bà Dương Hồng P và anh Võ Thanh T có ký hợp đồng cầm cố tài sản của bên thứ ba với QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp để bảo đảm thực hiện một phần nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, tiền phí, tiền bồi thường thiệt hại và các tài sản khác của bên C (Công ty TNHH HSĐT) phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 05/2014/HĐTD-QĐTPT ngày 10/12/2014 giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH Hưng Sơn. Đồng thời tại khoản 2 Điều 1 của biên bản thỏa thuận ba bên ngày 03/8/2018 giữa bà Dương Hồng P, QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Ngân Hàng TMCP Kiên Long – Chi nhánh Đồng Tháp thể hiện đồng ý cho đơn vị phát hành thẻ tiết kiệm (Ngân hàng TMCP Kiên Long) trích tài khoản tiền gửi tiết kiệm kể cả lãi phát sinh để trả nợ vay theo yêu cầu của bên nhận cầm cố (QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp) mà không cần sự đồng ý của bà Phương khi Công ty TNHH HSĐT vi phạm nghĩa vụ đối với QĐTPTTĐT Do đó, bà Phương yêu cầu QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp trả cho bà Phương số tiền 541.841.918 đồng là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[2.3] Bà Phương cho rằng các hợp đồng thế chấp quyền khai thác và Công trình xây dựng Trường mầm non Minh Đức – thị trấn Mỹ An, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 05.2/2014/TCQTS-QĐTPT ngày 10/12/2014; Quyền khai thác Trường mầm non Minh Đức – thị xã Hồng Ngự, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01.2/2016/TCQTS-QĐTPT ngày 04/3/2016 ký là không đúng quy định pháp luật cần tuyên bố hợp đồng vô hiệu. Tuy nhiên, các hợp đồng thế chấp nêu trên giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT ký kết là hoàn toàn tự nguyện dựa trên cơ sở thỏa thuận, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm pháp luật. Do đó, bà Phương yêu cầu tuyên bố hai hợp đồng này vô hiệu là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[2.4] Ngày 10/12/2014 QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT có ký hợp đồng tín dụng số 05/2014/HĐTD-QĐTPT ngày 10/12/2014, Phụ lục Hợp đồng số 05.1/2015/PLHĐTD-HĐTPT ngày 28/5/2015, Phụ lục Hợp đồng

số 05.2/2015/PLHĐTD-HĐTPT ngày 04/12/2015, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 05.1/2016/HĐTD-QĐTPT ngày 22/4/2016, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 02/2018/HĐTD-QĐTPT ngày 22/01/2018, Hợp đồng tín dụng đầu tư số 01/2016/HĐTD-QĐTPT ngày 04/3/2016, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/2017/HĐTD-QĐTPT ngày 17/5/2017 và Hợp đồng sửa đổi số 02/2018/HĐTD-QĐTPT ngày 31/7/2018.

Khi ký các hợp đồng thế chấp Công ty TNHH HSĐT có thế chấp tài sản đảm bảo gồm:

Quyền khai thác và Công trình xây dựng Trường mầm non Minh Đức – thị trấn Mỹ An, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 05.2/2014/TCQTS-QĐTPT ngày 10/12/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 05.6/2016/HĐTCTSGLVĐ ngày 20/7/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT.

Quyền khai thác Trường mầm non Minh Đức – thị xã Hồng Ngự (nay là thành phố Hồng Ngự), theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01.2/2016/TCQTS-QĐTPT ngày 04/3/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT;

Nhánh rẽ trung thế 3P-22KVA và Trạm biến áp 3P-320KVA Trường mầm non Minh Đức-thị xã Hồng Ngự (nay là thành phố Hồng Ngự) theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 04/2016/HĐTCTS ngày 15/8/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT;

Quyền sử dụng đất và nhà trên đất thuộc thửa 51, tờ bản đồ số 63 tọa lạc tại phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, loại đất ở tại đô thị; Giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH07348 do UBND thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp ngày 07/12/2015. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 04/2018/HĐTCQSDĐ - TSGLVĐ ngày 20/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất thửa 614, tờ bản đồ số 72 tọa lạc tại xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, diện tích 1000,6 m^2, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH00995 do UBND huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/11/2010. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03/2018/HĐTCQSDĐ ngày 21/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

08 (tám) thiết bị thuộc vốn tự có của Công ty tại Trường mầm non Minh Đức, thị xã Hồng Ngự (nay là thành phố Hồng Ngự), tỉnh Đồng Tháp. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 05/2018/HĐTCTS ngày 25/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH HSĐT.

Tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 38 tờ bản đồ số 32 tọa lạc tại phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Tài sản gắn liền với đất dự án Trường mầm non Minh Đức, thị xã Hồng Ngự (nay là thành phố Hồng Ngự), tỉnh Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CA 140800; số vào sổ cấp GCN: CT04033 do UBND tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/12/2015; cập nhật ngày 29/01/2018). Theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01.2/2019/HĐTCTSGLVĐ – QĐTPT ngày 10/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH HSĐT.

Quyền sử dụng đất diện tích 1.089 m^2 thuộc thửa 78 tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00245 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất diện tích 791 m^2 thuộc thửa 53 tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00246 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất diện tích 4.220,2 m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00247 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P

Trên cơ sở thỏa thuận giữa hai bên tại Hợp đồng tín dụng đầu tư, các Phụ lục hợp đồng cũng như các Hợp đồng sửa đổi bổ sung để vay vốn cho Dự án Trường mầm non Minh Đức – thị trấn Mỹ An huyện Tháp Mười, bên cho vay đã giải ngân cho bên vay tổng cộng số tiền 16.892.000.000 đồng được thể hiện tại Khế ước nhận nợ số 05/2014/KU ngày 10/12/2014. Theo thỏa thuận, bên vay có trách nhiệm thanh toán nợ vay gốc và lãi theo kỳ hạn (03 tháng/kỳ), lãi suất nợ trong hạn 9%/năm (Đến ngày 01/02/2016 điều chỉnh lãi suất còn 6%/năm), lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất nợ trong hạn, thời điểm bắt đầu trả nợ gốc vào ngày 25/6/2016. Kể từ khi giải ngân đến ngày 03/7/2018 bên vay trả nợ gốc được 07 kỳ với số tiền 2.149.000.000 đồng và lãi 3.892.463.000đồng. Kể từ ngày 25/12/2018 đến nay thì không trả thêm được bất kì khoản nợ nào. Tuy nhiên, đến ngày 21/4/2020 bên vay có xử lý tài sản cầm cố là Thẻ tiết kiệm thu số tiền nợ gốc 541.841.918 đồng.

Đối với các Hợp đồng tín dụng đầu tư và Hợp đồng sửa đổi bổ sung để vay vốn cho Dự án Trường mầm non Minh Đức – thị xã Hồng Ngự (nay là thành phố Hồng Ngự), Qũy đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp cũng đã giải ngân cho bên vay tổng cộng số tiền 30.692.727.000 đồng được thể hiện tại Khế ước nhận nợ số 01/2016/KU-QĐTPT ngày 04/3/2016. Theo hợp đồng và khế ước nhận nợ, bên vay có trách nhiệm thanh toán nợ vay gốc và lãi theo kỳ (03 tháng/kỳ), lãi suất nợ trong hạn 6%/năm, lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất nợ trong hạn, thời điểm bắt đầu trả nợ gốc vào ngày 25/3/2020. Kể từ khi giải ngân đến ngày 08/12/2017 bên vay chỉ trả được số tiền nợ gốc là 3.000.000 đồng và lãi 3.718.026.575 đồng, tuy nhiên bên vay thường xuyên thanh toán lãi chậm so với thỏa thuận. Kể ngày 25/12/2018 đến nay thì không trả thêm được bất kì khoản nợ nào. Do đó Công ty TNHH HSĐT đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp như đã thỏa thuận trong các hợp đồng. Vào các ngày 20/8/2019, 26/11/2019 và 03/3/2020 QĐTlàm việc với người đại diện của Công ty TNHH HSĐT là bà Dương Hồng P về việc xử lý các khoản nợ quá hạn và bà Phương hứa sẽ trả nợ nhưng không thực hiện. Do đó, QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH HSĐT thanh toán toàn bộ nợ vay gốc (bao gồm cả các khoản nợ chưa đến hạn) và lãi với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Cụ thể, tạm tính đến ngày 31/12/2020 thì Công ty còn nợ QĐTsố tiền nợ gốc là 44.890.885.082 đồng, lãi trong hạn và quá hạn là 6.870.390.425 đồng.

[2.5] Hội đồng xét xử xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn QĐTphát triển Đồng Tháp, buộc Công ty TNHH HSĐT có nghĩa vụ thanh toán cho QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp nợ gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn trên nợ gốc là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi phạt trên lãi gốc trong hạn, lãi phạt trên lãi gốc quá hạn (gốc và lãi) là không phù hợp quy định pháp luật. Bởi lẽ, trong hợp đồng tín dụng và các phụ lục điều chỉnh hợp đồng tín dụng, các bên không thỏa thuận về việc phạt vi phạm, mặt khác việc QĐTtính lãi phạt trên lãi gốc trong hạn và lãi phạt trên lãi gốc quá hạn là trái với quy định tại Điều 422 Bộ Luật dân sự năm 2005, Điều 418 Bộ Luật dân sự năm 2015 do tính lãi chồng lãi. Ngoài ra, việc các bên thỏa thuận lãi suất nợ quá hạn được tính trên nợ gốc và lãi chậm trả bằng 150% lãi suất trong hạn là trái với quy định tại Điều 474 Bộ Luật dân sự năm 2005 tương ứng Điều 466 Bộ Luật dân sự năm 2015. Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm tại khoản 3 Điều 4 quy định *"Khi xác định lãi, lãi suất theo hướng dẫn tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Tòa án không được tính lãi trên nợ lãi chưa trả"*.

Vì vậy, cần sửa một phần bản án kinh doanh thương mại án sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp buộc Công ty TNHH HSĐT phải trả cho QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp tiền vay còn nợ gốc là 44.890.885.082 đồng, tiền lãi là 6.341.681.425 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp buộc Công ty TNHH HSĐT phải trả số tiền lãi phạt trên lãi gốc trong hạn là 190.422.000 đồng đối với dự án trường mầm non Minh Đức-Thị trấn Mỹ An, lãi phạt trên lãi gốc quá hạn là 338.287.000 đồng đối với dự án trường mầm non Minh Đức-Thị xã Hồng Ngự (nay là thành phố Hồng Ngự). Tổng cộng là 528.709.000 đồng.

[3] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH HSĐT và sửa một phần bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười;

[4] Hội đồng xét xử xét đề nghị của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH HSĐT phù hợp một phần nên chấp nhận một phần.

[5] Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp một phần nên chấp nhận một phần.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại:

[6.1] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Do sửa một bản án kinh doanh thương mại nên án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cũng được tính lại: Bị đơn phải chịu án phí tương ứng với nghĩa vụ bị đơn phải thực hiện (yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận) và nguyên

đơn phải chịu án phí tương ứng với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận.

[6.2] Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Do chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH HSĐT nên Công ty TNHH HSĐT không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên Xử:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH HSĐT. Sửa một phần bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười về lãi chậm trả và án phí.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của QĐTPTTĐT

Buộc Công ty TNHH HSĐT có nghĩa vụ thanh toán cho QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp nợ gốc 44.890.885.082 đồng và lãi tạm tính từ ngày 25/12/2018 đến ngày 31/12/2020 là 6.341.681.425đồng. Tổng cộng vốn và lãi 51.232.566.507đồng (làm tròn 51.232.566.500 đồng) (Năm mươi mốt tỷ, hai trăm ba mươi hai triệu, năm trăm sáu mươi sáu ngàn, năm trăm đồng).

Kể từ ngày của ngày 01/01/2021, Công ty TNHH HSĐT còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đầu tư số 05/2014/HĐTD-QĐTPT ngày 10/12/2014, Phụ lục Hợp đồng số 05.1/2015/PLHĐTD-HĐTPT ngày 28/5/2015, Phụ lục Hợp đồng số 05.2/2015/PLHĐTD-HĐTPT ngày 04/12/2015, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 05.1/2016/HĐTD-QĐTPT ngày 22/4/2016, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 02/2018/HĐTD-QĐTPT ngày 22/01/2018 và Hợp đồng tín dụng đầu tư số 01/2016/HĐTD-QĐTPT ngày 04/3/2016, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/2017/HĐTD-QĐTPT ngày 17/5/2017, Hợp đồng sửa đổi số 02/2018/HĐTD-QĐTPT ngày 31/7/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp Công ty TNHH HSĐT không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm:

Quyền khai thác và Công trình xây dựng Trường mầm non Minh Đức – thị trấn Mỹ An, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 05.2/2014/TCQTS-QĐTPT ngày 10/12/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 05.6/2016/HĐTCTSGLVĐ ngày 20/7/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT.

Quyền khai thác Trường mầm non Minh Đức – thị xã Hồng Ngự, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01.2/2016/TCQTS-QĐTPT ngày 04/3/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT;

Nhánh rẽ trung thế 3P-22KVA và Trạm biến áp 3P-320KVA Trường mầm non Minh Đức-thị xã Hồng Ngự theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 04/2016/HĐTCTS ngày 15/8/2016 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp và Công ty TNHH HSĐT;

Quyền sử dụng đất và nhà trên đất thuộc thửa 51, tờ bản đồ số 63 tọa lạc tại phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, loại đất ở tại đô thị; Giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH07348 do UBND thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp ngày 07/12/2015. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 04/2018/HĐTCQSDĐ - TSGLVĐ ngày 20/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất thửa 614, tờ bản đồ số 72 tọa lạc tại xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, diện tích 1000,6 m^2, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH00995 do UBND huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/11/2010. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03/2018/HĐTCQSDĐ ngày 21/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

08 (tám) thiết bị thuộc vốn tự có của Công ty tại Trường mầm non Minh Đức, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 05/2018/HĐTCTS ngày 25/9/2018 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH HSĐT.

Tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 38 tờ bản đồ số 32 tọa lạc tại phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Tài sản gắn liền với đất dự án Trường mầm non Minh Đức, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CA 140800; số vào sổ cấp GCN: CT04033 do UBND tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/12/2015; cập nhật ngày 29/01/2018). Theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01.2/2019/HĐTCTSGLVĐ – QĐTPT ngày 10/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH HSĐT.

Quyền sử dụng đất diện tích 1.089 m^2 thuộc thửa 78 tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00245 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất diện tích 791 m^2 thuộc thửa 53 tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00246 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Quyền sử dụng đất diện tích 4.220,2 m^2 thuộc thửa 174 tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS 00247 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/12/2017. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 05/2019/HĐTCQSDĐ ngày 30/10/2019 ký giữa QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp với ông Võ Thanh T và bà Dương Hồng P.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH HSĐT phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 159.232.000 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu, hai trăm ba mươi hai ngàn đồng).

QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp phải chịu 25.148.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 61.917.000 đồng theo biên lai thu số 0000694 ngày 12/6/2020 và 74.014.000 đồng theo biên lai thu số 0004840 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. QĐTphát triển tỉnh Đồng Tháp được nhận lại số tiền 110.783.000 đồng (Một trăm mười triệu, bãy trăm tám mươi ba ngàn đồng).

3. Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm:

Công ty TNHH HSĐT không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH HSĐT 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0011541 ngày 05/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ-KT TAND Tỉnh
- VKSND Tỉnh;
- Tòa án ND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký tên đóng dấu

Lê Hồng Nước